## Đặc tả use case UC011 “Thêm người dùng mới”

1. **Mã use case**

UC011

1. **Mô tả**

Admin thêm người dùng mới vào hệ thống.

1. **Các tác nhân**

Admin của hệ thống.

1. **Tiền điều kiện**

Admin đăng nhập vào hệ thống.

1. **Luồng sự kiện chính**

Step 1. Admin chọn thêm người dùng mới.

Step 2. Hệ thống hiển thị form thông tin người dùng mới.

Step 3. Admin điền đầy đủ và chính xác các thông tin và nhấn gửi.

Step 4. Hệ thống gửi yêu cầu xác nhận việc thêm người dùng mới.

Step 5. Admin chọn xác nhận yêu cầu.

Step 6. Hệ thống gửi thông báo thêm người dùng mới thành công.

1. **Luồng sự kiện thay thế**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thay thế** | **Điều kiện** | **Hành động** | **Tiếp tục tại** |
| 1 | 4 | Admin điền thiếu các trường thông tin hoặc thông tin chưa chính xác | Hệ thống yêu cầu nhập lại thông tin | 3 |
| 2 | 6 | Admin chọn hủy yêu cầu | Hệ thống trở về màn hình chính | 1 |

1. **Input data**

Input data của form thông tin người dùng

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **No** | **Tên data** | **Mô tả** | **Bắt buộc** | **Điều kiện hợp lệ** | **Ví dụ** |
| 1. | Tên người dùng |  | Có | Số lượng ký tự dưới 50 | Nguyễn Tống Sang |
| 2. | ID |  | Có | Số lượng chữ số dưới 11 | 123 |
| 3. | Email |  | Có | Chứa ký tự @ | sang@gmail.com |
| 4. | Mật khẩu |  | Có | Số lượng ký tự dưới 50 | abc123 |
| 5. | Số điện thoại |  | Có | Gồm 10 chữ số | 0987654321 |

1. **Output data**
2. **Hậu điều kiện**

## Đặc tả use case UC012 “Cập nhật thông tin người dùng”

1. **Mã use case**

UC012

1. **Mô tả**

Admin cập nhật thông tin của người dùng.

1. **Các tác nhân**

Admin của hệ thống.

1. **Tiền điều kiện**

Admin đăng nhập vào hệ thống.

1. **Luồng sự kiện chính**

Step 1. Admin chọn người dùng cần cập nhật thông tin.

Step 2. Hệ thống hiển thị thông tin người dùng cần cập nhật.

Step 3. Admin thay đổi các thông tin và chọn cập nhật.

Step 4. Hệ thống gửi yêu cầu xác nhận việc cập nhật thông tin người dùng.

Step 5. Admin chọn xác nhận yêu cầu.

Step 6. Hệ thống gửi thông báo cập nhật thông tin người dùng thành công.

1. **Luồng sự kiện thay thế**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thay thế** | **Điều kiện** | **Hành động** | **Tiếp tục tại** |
| 1 | 4 | Admin điền thiếu các trường thông tin hoặc thông tin chưa chính xác | Hệ thống yêu cầu nhập lại thông tin | 3 |
| 2 | 6 | Admin chọn hủy yêu cầu | Hệ thống trở về màn hình chính | 1 |

1. **Input data**

Input data của form thông tin người dùng

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **No** | **Tên data** | **Mô tả** | **Bắt buộc** | **Điều kiện hợp lệ** | **Ví dụ** |
| 1. | Tên người dùng |  | Có | Số lượng ký tự dưới 50 | Nguyễn Tống Sang |
| 2. | ID |  | Có | Số lượng ký tự dưới 11 | 123 |
| 3. | Email |  | Có | Chứa ký tự @ | sang@gmail.com |
| 4. | Mật khẩu |  | Có | Số lượng ký tự dưới 50 | abc123 |
| 5. | Số điện thoại |  | Không | Gồm 10 chữ số | 0987654321 |

1. **Output data**
2. **Hậu điều kiện**

## Đặc tả use case UC013 “Xóa người dùng”

1. **Mã use case**

UC013

1. **Mô tả**

Admin xóa người dùng.

1. **Các tác nhân**

Admin của hệ thống.

1. **Tiền điều kiện**

Admin đăng nhập vào hệ thống.

1. **Luồng sự kiện chính**

Step 1. Admin chọn người dùng cần xóa.

Step 2. Hệ thống gửi yêu cầu xác nhận xóa người dùng.

Step 3. Admin chọn xác nhận yêu cầu.

Step 4. Hệ thống gửi thông báo đã xóa người dùng thành công.

1. **Luồng sự kiện thay thế**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thay thế** | **Điều kiện** | **Hành động** | **Tiếp tục tại** |
| 1 | 4 | Admin chọn hủy yêu cầu | Hệ thống trở về màn hình chính | 1 |

1. **Input data**
2. **Output data**
3. **Hậu điều kiện**

## Đặc tả use case UC014 “Tìm kiếm người dùng”

1. **Mã use case**

UC014

1. **Mô tả**

Admin tìm kiếm người dùng.

1. **Các tác nhân**

Admin của hệ thống.

1. **Tiền điều kiện**

Admin đăng nhập vào hệ thống.

1. **Luồng sự kiện chính**

Step 1. Admin khởi động chức năng tìm kiếm người dùng trên hệ thống.

Step 2. Admin cung cấp thông tin cần tìm kiếm như tên, số điện thoại hoặc email của người dùng.

Step 3. Hệ thống sử dụng thông tin đã nhập để tìm các kết quả phù hợp.

Step 4. Hệ thống hiển thị kết quả tìm được trên giao diện.

1. **Luồng sự kiện thay thế**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thay thế** | **Điều kiện** | **Hành động** | **Tiếp tục tại** |
| 1 | 3 | Admin cung cấp sai thông tin người dùng | Hệ thống thông báo lỗi, yêu cầu admin nhập lại | 2 |

1. **Input data**
2. **Output data**
3. **Hậu điều kiện**

## Đặc tả use case UC015 “Xem thông tin người dùng”

1. **Mã use case**

UC015

1. **Mô tả**

Admin xem thông tin người dùng.

1. **Các tác nhân**

Admin của hệ thống.

1. **Tiền điều kiện**

Admin đăng nhập vào hệ thống.

1. **Luồng sự kiện chính**

Step 1. Admin chọn người dùng muốn xem thông tin.

Step 2. Hệ thống hiển thị thông tin người dùng được chọn.

1. **Luồng sự kiện thay thế**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thay thế** | **Điều kiện** | **Hành động** | **Tiếp tục tại** |
| 1 | 3 | Admin cung cấp sai thông tin người dùng | Hệ thống thông báo lỗi, yêu cầu admin nhập lại | 2 |

1. **Input data**
2. **Output data**
3. **Hậu điều kiện**